TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM HÀ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 77/2022/QĐST-HNGĐ	*Lâm Hà, ngày 18 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 158/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Bà Chử Thị C, sinh năm 1981

Địa chỉ: Thôn Sóc S, xã N, huyện L, tỉnh Lâm Đồng

Bị đơn: Ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1974

Địa chỉ: Thôn Sóc S, xã N, huyện L, tỉnh Lâm Đồng

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84; Điều 110; Điều 116 và Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Chử Thị C và ông Nguyễn Xuân H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Giao con chung là Nguyễn Anh K, sinh ngày 03/6/2008 cho ông Nguyễn Xuân H được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục theo nguyện vọng của con. Bà Chử Thị C tự nguyện cấp dưỡng nuôi con là 2.000.000đ/tháng. Thời gian cấp dưỡng nuôi con kể từ ngày 01/6/2022 trở đi cho đến khi nghĩa vụ cấp dưỡng chấm dứt theo quy định của pháp luật.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- *Về án phí*: Bà Chử Thị C nhận chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự về việc cấp dưỡng nuôi con. Được trừ vào số tiền 300.000đ *(Ba trăm ngàn đồng)* tạm ứng án phí bà Chử Thị C đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003131 ngày 21/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà. Bà Chử Thị C đã nộp đủ án phí.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Chi cục THA dân sự huyện Lâm Hà;
- Ban tư pháp xã Nam Hà, Lâm Hà;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Trần Minh Huấn